

Phụ lục

DANH MỤC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG SỬ DỤNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THUỘC LĨNH VỰC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2023 của
Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

STT	TÊN DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG	GHI CHÚ
I	Dịch vụ hoạt động khoa học và công nghệ	
1	Tổ chức hoạt động hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách khuyến khích ứng dụng, chuyển giao và đổi mới công nghệ trong phạm vi, chức năng nhiệm vụ được giao	Theo điểm b khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHHCN ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện
2	Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường	Theo điểm c khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHHCN
3	Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hoá và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm	Theo điểm d khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHHCN
4	Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới	Theo điểm e khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHHCN
5	Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước	Theo điểm g khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHHCN
6	Tham gia và tổ chức thực hiện các hoạt động trình diễn, kết nối cung cầu công nghệ; tổ chức hội nghị, hội thảo, triển lãm giới thiệu quảng bá công nghệ và kinh doanh các sản phẩm công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật	Theo điểm k khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHHCN

7	Xây dựng và cung cấp dữ liệu về công nghệ, chuyên gia công nghệ phục vụ công tác quản lý và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên gia các tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người dân; tổ chức các cuộc tham quan các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài tỉnh	Theo điểm l khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
8	Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiến bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với địa phương	Theo điểm m khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
9	Xác định nhu cầu cần hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhu cầu ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ tại địa phương; thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ	Theo điểm n khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
10	Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế, hợp tác nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật	Theo điểm o khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
II	Dịch vụ phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ (bao gồm thông tin khoa học và công nghệ)	
11	Tổ chức và thực hiện xử lý, phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của địa phương; xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm định kỳ, ấn phẩm chuyên đề, tạp chí thuộc lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	Theo điểm a khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
12	Tổ chức thu thập, đăng ký, lưu giữ và công bố thông tin kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định	Theo điểm b khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
13	Khai thác, tra cứu và cung cấp các nguồn tin khoa học và công nghệ trong nước và nước ngoài để phục vụ cho công tác xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác cho các chương trình, đề án quan trọng của địa phương, phục vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương	Theo điểm c khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN

14	Xây dựng và phát triển hạ tầng thông tin khoa học và công nghệ; tham gia xây dựng, cập nhật và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng, quản lý, kết nối và chia sẻ các cơ sở dữ liệu về khoa học và công nghệ của địa phương bảo đảm việc tích hợp, trao đổi, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, thống nhất	Theo điểm d khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
15	Đầu mối kết nối triển khai các dự án của Hệ tri thức Việt số hoá tại địa phương; triển khai xây dựng các dự án dữ liệu của địa phương; phát triển, tích hợp hệ thống dữ liệu và thông tin quản lý của địa phương trong các lĩnh vực như: giáo dục, nông nghiệp, y tế, khoa học và công nghệ, văn hoá... và chia sẻ công khai trên Hệ tri thức Việt số hoá để cộng đồng khai thác, sử dụng	Theo điểm đ khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
16	Thiết lập, triển khai và kết nối Mạng VinaREN, các mạng thông tin khoa học và công nghệ khác; ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, phương tiện kỹ thuật tiên tiến trong hoạt động thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; quản lý công thông tin điện tử của Sở Khoa học và Công nghệ, công thông tin điện tử về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo của tỉnh	Theo điểm e khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
17	Tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê ngành khoa học và công nghệ tại địa phương	Theo điểm g khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
18	Tham gia tổ chức thực hiện các cuộc điều tra thống kê khoa học và công nghệ thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia và ngoài Chương trình điều tra thống kê quốc gia tại địa phương; tổ chức triển khai các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương; tổng hợp, xử lý, phân tích và cập nhật vào cơ sở dữ liệu về các cuộc điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo thuộc phạm vi quản lý của địa phương; phổ biến, công bố kết quả điều tra thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương	Theo điểm h khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN
19	Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn	Theo điểm i khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKHCHN

20	Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của địa phương; bổ sung sách, báo, tài liệu dưới các hình thức như mua, tặng, trao đổi; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mạng thông tin khoa học và công nghệ	Theo điểm k khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
21	Tổ chức, phối hợp tổ chức và tham gia Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart), kết nối cung - cầu công nghệ (Techdemo), Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (Techfest), các trung tâm, sàn giao dịch thông tin công nghệ trực tiếp và trên mạng internet, triển lãm, hội chợ khoa học và công nghệ trong và ngoài nước; thu thập, cung cấp thông tin công nghệ, các sản phẩm và dịch vụ thông tin khoa học và công nghệ; thông tin kết quả nghiên cứu ứng dụng, các tiến bộ kỹ thuật tại địa phương; thông tin về các chuyên gia tư vấn khoa học và công nghệ	Theo điểm l khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
22	Thực hiện, phối hợp thực hiện nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao	Theo điểm m khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
23	Tổ chức, tham gia tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ; sự kiện, hội nghị, hội thảo do Bộ Khoa học và Công nghệ, các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức hằng năm về lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học và công nghệ; lĩnh vực đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo	Theo điểm n khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
24	Tổ chức, phối hợp tổ chức tham quan, học tập, hợp tác chia sẻ kinh nghiệm về các mô hình hoạt động thông tin, thống kê khoa học và công nghệ	Theo điểm o khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
25	Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, sản xuất, kinh doanh theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật	Theo điểm p khoản 2 Điều 8 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
III	Dịch vụ lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng (bao gồm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật)	
26	Thiết lập, duy trì, bảo quản và khai thác các chuẩn đo lường của địa phương	Theo điểm b khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN

27	Thực hiện hoạt động tư vấn, đào tạo, hỗ trợ tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế	Theo điểm d khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
28	Thực hiện áp dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất	Theo điểm n khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
29	Tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu, quảng bá về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, mã số mã vạch, năng suất và chất lượng tại địa phương	Theo điểm o khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
30	Thực hiện các hoạt động kỹ thuật khác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao	Theo điểm r khoản 2 Điều 9 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
IV	Dịch vụ lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân	
31	Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn	Theo điểm đ khoản 2 Điều 7 của Thông tư số 01/2021/TT-BKH-CN
V	Dịch vụ lĩnh vực công nghệ sinh học	
32	Chọn tạo, nhân giống cây trồng, giống vật nuôi cho năng suất, chất lượng cao.	Theo điểm d khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 1671/QĐ-TTg ngày 28 tháng 9 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và điểm a khoản 1 Điều 16 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Văn phòng Quốc hội về việc hợp nhất Luật Công nghệ cao và Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới

33	Phòng, trừ dịch bệnh.	Theo điểm b khoản 1 Điều 16 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
34	Trồng trọt, chăn nuôi đạt hiệu quả cao.	Theo điểm d khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 1671/QĐ-TTg và điểm c khoản 1 Điều 16 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
35	Bảo quản, chế biến sản phẩm nông nghiệp.	Theo điểm d khoản 1 Điều 16 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
36	Phát triển doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	Theo điểm đ khoản 1 Điều 16 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
37	Phát triển dịch vụ công nghệ cao phục vụ nông nghiệp.	Theo điểm g khoản 1 Điều 16 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
38	Thực hiện các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, thử nghiệm, trình diễn mô hình sản xuất sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	Theo điểm a khoản 2 Điều 32 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
39	Liên kết các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp.	Theo điểm b khoản 2 Điều 32 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
40	Đào tạo nhân lực công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp.	Theo điểm c khoản 2 Điều 32 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
41	Tổ chức hội chợ, triển lãm, trình diễn sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.	Theo điểm d khoản 2 Điều 32 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW
42	Thu hút nguồn đầu tư, nhân lực công nghệ cao trong nước và ngoài nước thực hiện hoạt động ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp.	Theo điểm đ khoản 2 Điều 32 của Văn bản hợp nhất số 32/VBHN-VPQH và Nghị quyết số 36-NQ/TW

43	Sưu tập, đánh giá và bảo tồn các nguồn gen quý, đặc trưng,... về giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, nấm ăn, nấm dược liệu,...; phát triển các nguồn quý, đặc trưng,...	Theo khoản 1 và khoản 2 Điều 1 của Quyết định số 1671/QĐ-TTg và Nghị quyết số 36-NQ/TW và Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 27 tháng 6 năm 2012 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh An Giang giai đoạn 2012 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030
----	--	--

Danh mục có tổng cộng 43 dịch vụ thuộc 05 lĩnh vực./.